

## PHẦN VĂN BẢN KHÁC

### ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 3090/QĐ-UBND

*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 8 năm 2020*

### QUYẾT ĐỊNH

**Công bố danh mục thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường  
trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh**

### ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 73/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2017 của Chính phủ về thu thập, quản lý, khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường;*

*Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BTNMT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định thu thập thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường phục vụ lưu trữ, bảo quản, công bố, cung cấp và sử dụng;*

*Căn cứ Quyết định số 37/2018/QĐ-UBND ngày 09 tháng 10 năm 2018 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Quy chế thu thập, quản lý, khai thác, chia sẻ và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 6433/ TTr-STNMT-TTCNTT ngày 28 tháng 7 năm 2020.*

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Danh mục thông tin, dữ liệu về đất

đai (Bản đồ Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, Bản đồ Kế hoạch sử dụng đất năm 2018, Bản đồ Hiện trạng sử dụng đất năm 2014).

**Điều 2.** Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm:

1. Công bố Danh mục thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường lên Trang thông tin điện tử của Thành phố Hồ Chí Minh và Trang thông tin điện tử của Sở Tài nguyên và Môi trường.

Địa chỉ truy cập: <http://www.hochiminhcity.gov.vn/>

Địa chỉ truy cập: <http://www.donre.hochiminhcity.gov.vn/>

2. Hướng dẫn thủ tục khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Thủ trưởng các sở, ban, ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Võ Văn Hoan**

**DANH MỤC THÔNG TIN, DỮ LIỆU VỀ ĐẤT ĐAI (BẢN ĐỒ QUY HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT ĐẾN NĂM 2020,  
BẢN ĐỒ KẾ HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2018, BẢN ĐỒ HIỆN TRẠNG SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2014)**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 3090/QĐ-UBND ngày 25 tháng 8 năm 2020 của UBND thành phố Hồ Chí Minh)*

<b>Thông tin, dữ liệu về đất đai</b>			
<b>1. Bản đồ Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020</b>			
<b>TT</b>	<b>Tên trường</b>	<b>Mô tả</b>	<b>Ghi chú</b>
1	Đơn vị cung cấp	Sở Tài nguyên và Môi trường Thành phố Hồ Chí Minh	
	Tên cơ quan/tổ chức	Trung tâm Công nghệ thông tin tài nguyên và Môi trường	
	Địa chỉ	63 Lý Tự Trọng, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh	
	Số điện thoại	028 38277686	
	Email	ttcntt.stnmt@tphcm.gov.vn	
2	Loại dữ liệu	Bản đồ Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020	

3	Tóm tắt	Thực hiện theo quy định của pháp luật, các văn bản chỉ đạo của thành phố, Ủy ban nhân dân các quận - huyện đã triển khai công tác lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đến năm 2020 nhằm điều chỉnh cơ cấu sử dụng đất, đảm bảo sự hài hòa, hợp lý; góp phần phát triển ổn định và bền vững kinh tế - xã hội trên địa bàn nói riêng và toàn thành phố nói chung.
4	Nguồn dữ liệu	Tổng hợp từ nguồn bản đồ quy hoạch định hướng phát triển của các ngành trên địa bàn quận - huyện; Bản đồ điều chỉnh quy hoạch đến năm 2020; Bản đồ Hiện trạng sử dụng đất; Bản đồ Kế hoạch sử dụng đất.
5	Ngày phát hành (Năm thành lập)	2011-2020
6	Bản quyền	Bản quyền thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Ràng buộc: Dữ liệu này được khai thác và sử dụng miễn phí đối với cơ quan, đơn vị Nhà nước. Các ứng dụng thương mại hoặc các dự án, công trình, nhiệm vụ sử dụng dữ liệu này phải thực hiện nghĩa vụ tài chính theo quy định.
7	Ngôn ngữ	Tiếng Việt.
8	Định dạng dữ liệu	Các dữ liệu dạng KML, GML, GeJson, Shape file,... đã được chuẩn hóa và đáp ứng hệ tọa độ VN2000 Thành phố Hồ Chí Minh và WGS84 toàn cầu được khai thác và sử dụng qua các dịch vụ Web đã tuân thủ các tiêu chuẩn mở do Nhà nước quy định trong đó có 2 chuẩn cơ bản là OGC WFS, OGC WMS.
9	Phạm vi dữ liệu	24 quận - huyện

10	Khả năng cung cấp, sử dụng	Hình thức khai thác và sử dụng: - Kết nối, truy nhập, chia sẻ thông tin, dữ liệu với cơ sở dữ liệu tài nguyên và môi trường của cơ quan quản lý, cung cấp thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường. - Truy cập, khai thác và sử dụng dữ liệu qua các dịch vụ Web WMS, WFS, đã được xây dựng.- Sử dụng phần mềm mã nguồn mở QGIS, Google Earth, OpenLayer, Leaflet, phần mềm ESRI ArcMap,...	
11	Thủ tục cung cấp, sử dụng	Theo quy định của pháp luật.	
<b>2. Bản đồ Kế hoạch sử dụng đất năm 2018</b>			
<b>TT</b>	<b>Tên trường</b>	<b>Mô tả</b>	
1	Đơn vị cung cấp	Sở Tài nguyên và Môi trường Thành phố Hồ Chí Minh	
	Tên cơ quan/tổ chức	Trung tâm Công nghệ thông tin tài nguyên và Môi trường	
	Địa chỉ	63 Lý Tự Trọng, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh	
	Số điện thoại	028 38277686	
	Email	ttcntt.stnmt@tphcm.gov.vn	
2	Loại dữ liệu	Bản đồ Kế hoạch sử dụng đất năm 2018.	

3	Tóm tắt	Kế hoạch sử dụng đất năm 2018 là nhiệm vụ cần phải thực hiện, nhằm cụ thể hóa công tác quản lý và sử dụng đất trong năm 2018. Kế hoạch sử dụng đất sau khi được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phê duyệt sẽ là cơ sở pháp lý của công tác quản lý Nhà nước về đất đai, là căn cứ để giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất nhằm khai thác và phát huy hiệu quả nguồn lực đất đai để thực hiện các công trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội của thành phố.	
4	Nguồn dữ liệu	Nguồn thành lập: Từ bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2014; Bản vẽ các công trình, dự án thực hiện kế hoạch sử dụng đất trong năm 2018	
5	Ngày phát hành (Năm ban hành Quyết định phê duyệt kế hoạch sử dụng đất)	2018	
6	Bản quyền	Bản quyền thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh Ràng buộc: Dữ liệu này được khai thác và sử dụng miễn phí đối với cơ quan, đơn vị Nhà nước. Các ứng dụng thương mại hoặc các dự án, công trình, nhiệm vụ sử dụng dữ liệu này phải thực hiện nghĩa vụ tài chính theo quy định.	
7	Ngôn ngữ	Tiếng Việt.	
8	Định dạng dữ liệu	Các dữ liệu dạng KML, GML, GeJson, Shape file,... đã được chuẩn hóa và đáp ứng hệ tọa độ VN2000 Thành phố Hồ Chí Minh và WGS84 toàn cầu được khai thác và sử dụng qua các dịch vụ Web đã tuân thủ các tiêu chuẩn mở do Nhà nước quy định trong đó có 2 chuẩn cơ bản là OGC WFS, OGC WMS.	

9	Phạm vi dữ liệu	24 quận - huyện	
10	Khả năng cung cấp, sử dụng	Hình thức khai thác và sử dụng: - Kết nối, truy nhập, chia sẻ thông tin, dữ liệu với cơ sở dữ liệu tài nguyên và môi trường của cơ quan quản lý, cung cấp thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường. - Truy cập, khai thác và sử dụng dữ liệu qua các dịch vụ Web WMS, WFS đã được xây dựng.- Sử dụng phần mềm mã nguồn mở QGIS, Google Earth, OpenLayer, Leaflet, phần mềm ESRI ArcMap,...	
11	Thủ tục cung cấp, sử dụng	Theo quy định của pháp luật.	
<b>3. Bản đồ Hiện trạng sử dụng đất năm 2014</b>			
<b>TT</b>	<b>Tên trường</b>	<b>Mô tả</b>	
1	Đơn vị cung cấp	Sở Tài nguyên và Môi trường TPHCM	
	Tên cơ quan/tổ chức	Trung tâm Công nghệ thông tin tài nguyên và Môi trường	
	Địa chỉ	63 Lý Tự Trọng, phường Bến Nghé, Quận 1, TPHCM	
	Số điện thoại	028 38277686	
	Email	ttcntt.stnmt@tphcm.gov.vn	
2	Loại dữ liệu	Bản đồ Hiện trạng sử dụng đất năm 2014.	

3	Tóm tắt	<p>Thực hiện theo Quyết định số 5300/QĐ-UBND TPHCM về việc phê duyệt phương án và kinh phí kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất thành phố Hồ Chí Minh năm 2014. Bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2014 của 24 quận - huyện được các cơ quan quản lý Nhà nước thành lập dựa trên: - Bản đồ điều tra, khoanh vẽ dạng giấy (bản đồ đi thực địa có xác nhận của địa phương); bản đồ điều tra, khoanh vẽ dạng số chuyên vào phần mềm TK-Tool, bản đồ điều tra, khoanh vẽ dạng số biên tập và phụ lục 03 theo thông tư 28/2014/TT-BTNMT.- Bản đồ hiện trạng sử dụng đất dạng số và dạng giấy của Xã, Phường, Thị trấn thuộc quận - huyện được thành lập năm 2014.- Biểu thống kê 01/TKĐĐ: Thống kê, kiểm kê diện tích đất đai năm 2014 của từng quận - huyện.- Số liệu biểu 04/TKĐĐ: Thống kê, kiểm kê diện tích đất phân theo đơn vị hành chính năm 2014 của quận - huyện.- Các loại tài liệu khác đã sử dụng gồm: Các tài liệu về giao đất, cho thuê đất và thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất từ năm 2011 đến 2014.</p>	
4	Nguồn dữ liệu	<p>Tổng hợp từ nguồn Bản đồ Hiện trạng sử dụng đất các Xã, phường, Thị trấn của từng quận - huyện.</p>	
5	Ngày phát hành (Thời điểm thực hiện báo cáo thuyết minh)	2015	



6	Bản quyền	Bản quyền thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Ràng buộc: Dữ liệu này được khai thác và sử dụng miễn phí đối với cơ quan, đơn vị Nhà nước. Các ứng dụng thương mại hoặc các dự án, công trình, nhiệm vụ sử dụng dữ liệu này phải thực hiện nghĩa vụ tài chính theo quy định.	
7	Ngôn ngữ	Tiếng Việt.	
8	Định dạng dữ liệu	Các dữ liệu dạng KML, GML, GeJson, Shape file,... đã được chuẩn hóa và đáp ứng hệ tọa độ VN2000 Thành phố Hồ Chí Minh và WGS84 toàn cầu được khai thác và sử dụng qua các dịch vụ Web đã tuân thủ các tiêu chuẩn mở do Nhà nước quy định trong đó có 2 chuẩn cơ bản là OGC WFS, OGC WMS.	
9	Phạm vi dữ liệu	24 quận - huyện.	
10	Khả năng cung cấp, sử dụng	Hình thức khai thác và sử dụng: - Kết nối, truy nhập, chia sẻ thông tin, dữ liệu với cơ sở dữ liệu tài nguyên và môi trường của cơ quan quản lý, cung cấp thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường.- Truy cập, khai thác và sử dụng dữ liệu qua các dịch vụ Web WMS, WFS đã được xây dựng.- Sử dụng phần mềm mã nguồn mở QGIS, Google Earth, OpenLayer, Leaflet, phần mềm ESRI ArcMap,...	
11	Thủ tục cung cấp, sử dụng	Theo quy định của pháp luật.	

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ**